

SỞ GD&ĐT TỈNH QUẢNG NGÃI  
BAN CHỈ ĐẠO HỘI THI GIÁO  
VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP GIỎI  
DÀNH CHO GIÁO VIÊN  
THCS VÀ THPT CẤP TỈNH  
NĂM HỌC 2024-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2024

Số: /KH-SGD&ĐT

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi dành cho giáo viên THCS và THPT cấp tỉnh năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGD&ĐT ngày 20/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

Thực hiện Quyết định số 3138/QĐ-SGD&ĐT ngày 25/10/2024 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc thành lập Ban Chỉ đạo Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi dành cho giáo viên THCS và THPT cấp tỉnh năm học 2024-2025 (Gọi tắt là: Ban Chỉ đạo Hội thi).

Để triển khai tổ chức Hội thi, Ban Chỉ đạo Hội thi ban hành Kế hoạch như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của mỗi địa phương và của toàn Ngành;

- Tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp;

- Góp phần nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và đẩy mạnh các phong trào thi đua trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp đối với giáo viên phổ thông.

##### 2. Yêu cầu

Hội thi được tổ chức theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BGD&ĐT ngày 20/12/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; nghiêm túc, khách quan, đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

#### II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

1. Thời gian: Từ ngày 04/11/2024 đến ngày 18/11/2024, thời gian cụ thể thực hiện theo Lịch thực hiện các nội dung của Hội thi, theo Phụ lục I đính kèm Kế hoạch này.

## 2. Địa điểm tổ chức Hội thi

Hội thi được tổ chức tại các trường, gồm:

- Các trường THCS: Trần Phú, Nghĩa Lộ, Nguyễn Nghiêm, Trần Hưng Đạo và Chánh Lộ (trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi);
- Các trường THPT: Số 1 Tư Nghĩa, Trần Quốc Tuấn, Lê Trung Đình và Võ Nguyên Giáp.

## III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí đánh giá phần thi “Trình bày một biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp của cá nhân tại cơ sở giáo dục, nơi giáo viên đang làm việc”: Thực hiện theo Phụ lục II đính kèm Kế hoạch này.

2. Thực hành một tiết tổ chức hoạt động giáo dục

- + Tiết sinh hoạt lớp: Thực hiện theo Phụ lục III đính kèm Kế hoạch này.
- + Tiết hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Phụ lục IV đính kèm Kế hoạch này.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Phòng Giáo dục Trung học (GDTrH)

- Kiểm tra, rà soát hồ sơ đăng ký dự thi của giáo viên theo quy định, thông báo danh sách giáo viên đủ điều kiện tham dự Hội thi;
- Tham mưu xây dựng Quy định của Hội thi;
- Tham mưu thành lập Ban chấm thi;
- Chuẩn bị cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện tổ chức Hội thi;
- Chuẩn bị chương trình khai mạc, tổng kết Hội thi theo Kế hoạch;
- Tiếp tục hoàn thiện các nội dung khác có liên quan để tổ chức Hội thi theo đúng Kế hoạch.

2. Đối với Phòng Kế hoạch Tài chính (KHTC)

Phối hợp với phòng GDTrH chuẩn bị kinh phí tổ chức, kinh phí khen thưởng của Hội thi; hợp đồng cơ sở vật chất; thuê thiết bị phục vụ tổ chức thi; thanh quyết toán kinh phí Hội thi; thực hiện các nội dung khác có liên quan để tổ chức Hội thi theo Kế hoạch.

3. Đối với Văn phòng Sở

Phối hợp với phòng GDTrH chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội thi; in Giấy chứng nhận, giấy khen cho Hội thi.

4. Đối với các trường THCS, THPT được chọn tổ chức Hội thi

Các đơn vị được chọn tổ chức Hội thi tích cực phối hợp với Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký của Hội thi để chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ cho việc tổ chức Hội thi theo Kế hoạch.

5. Đối với các phòng GDĐT, trường THCS-THPT, trường THPT
- Thực hiện việc đăng ký hồ sơ giáo viên tham dự Hội thi đúng quy định;
  - Thông báo Kế hoạch Hội thi đến tất cả giáo viên của đơn vị tham dự Hội thi để biết và thực hiện;
  - Quán triệt đối với giáo viên dự thi phải thực hiện đúng quy định của Hội thi.
  - Cử đại diện lãnh đạo của đơn vị tham dự các buổi khai mạc và tổng kết Hội thi theo thời gian quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng GDĐT (thực hiện);
- Các trường THPT, THCS-THPT (thực hiện);
- Trường Liên cấp TP GD QT IEC Quảng Ngãi (thực hiện);
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
Nguyễn Ngọc Thái**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDDT ngày /10 /2024 của Ban Chỉ đạo Hội thi)

**Phụ lục I**  
**LỊCH THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA HỘI THI**

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Thành phần</b>
1	Từ ngày <b>25-29/10/2024</b>	Kiểm tra hồ sơ, điều kiện dự thi	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tổ thư ký Hội thi
2	Từ ngày <b>30/10/2024 đến ngày 31/10/2024</b>	Ban hành Quyết định Ban chấm thi Hội thi; chuẩn bị cơ sở vật chất, điều kiện để tổ chức thi	Sở Giáo dục và Đào tạo; các trường THCS, THPT có đặt Điểm thi	Ban Chỉ đạo, Thư ký Hội thi
3	<b>14h00 – 15h00 ngày 04/11/2024</b>	Khai mạc Hội thi	Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Ban Chỉ đạo Hội thi; - Ban chấm thi; - Giáo viên dự thi; - Đại diện lãnh đạo các đơn vị có giáo viên dự thi
4	<b>15h00 – 17h00 ngày 04/11/2024</b>	Họp toàn thể Ban chấm thi	Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Đại diện Ban Chỉ đạo Hội thi; - Thường trực Ban chấm thi; - Tất cả giám khảo.
<b>I. Cấp THCS:</b>				
5	<b>8h00 – 11h00 ngày 04/11/2024</b>	Bốc thăm các phần thi của giáo viên THCS.	Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Thư ký Hội thi; - Giáo viên dự thi (cấp THCS)
6	Từ ngày <b>06-07/11/2024</b>	Giáo viên THCS thực hiện phần thi trình bày Biện pháp	Tại các điểm trường có đặt Điểm thi đối với cấp THCS	- Giáo viên dự thi; - Giám khảo (chấm thi cấp THCS); - Thư ký điểm thi.
7	Ngày <b>08-09/11/2024</b>	Giáo viên THCS thực hiện phần thi “Thực hiện tiết sinh hoạt lớp hoặc tiết hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp”	Tại các điểm trường có đặt Điểm thi đối với cấp THCS	- Giáo viên dự thi; - Giám khảo (chấm thi cấp THCS); - Thư ký điểm thi.
8	<b>8h00 – 11h00 ngày 10/11/2024</b>	Họp trao đổi, rút kinh nghiệm	Trường THPT Lê Trung Đình (Hội trường)	- Thư ký; - Giám khảo; - Giáo viên dự thi cấp THCS.
<b>II. Cấp THPT:</b>				
9	<b>8h00 – 11h00 ngày 11/11/2024</b>	Bốc thăm các phần thi của giáo viên THPT.	Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Thư ký Hội thi; - Giáo viên dự thi (cấp THPT)
10	Từ ngày <b>13-14/11/2024</b>	Giáo viên THPT thực hiện phần thi trình bày Biện pháp	Tại các điểm trường có đặt Điểm thi đối với cấp THPT	- Giáo viên dự thi; - Giám khảo (chấm thi cấp THPT); - Thư ký điểm thi.

11	<b>Ngày 15-16/11/2024</b>	Giáo viên THPT thực hiện phần thi “Thực hiện tiết sinh hoạt lớp hoặc tiết hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp”	Tại các điểm trường có đặt Điểm thi đối với cấp THPT	- Giáo viên dự thi; - Giám khảo (chấm thi cấp THPT); - Thư ký điểm thi.
12	<b>14h00 – 17h00 ngày 16/11/2024</b>	Họp trao đổi, rút kinh nghiệm	Trường THPT Lê Trung Đình (Hội trường)	- Thư ký; - Giám khảo; - Giáo viên dự thi cấp THPT.
<b>III. Tổng kết Hội thi</b>				
	<b>15h00 ngày 18/11/2024</b>		Hội trường Trường THPT Lê Trung Đình	- Ban Chỉ đạo Hội thi; - Đại diện lãnh đạo các đơn vị có giáo viên dự thi; - Ban chấm thi; - Giáo viên dự thi.

## Phụ lục II

**NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHẦN THI TRÌNH BÀY  
BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM  
Ở CÁC TRƯỜNG THCS VÀ THPT**

Nội dung	Tiêu chí	Đánh giá nhận xét	Mức độ đạt được			
			Chưa đạt (đánh dấu “x” vào ô trung ứng)	Đạt		
				Điểm quy đổi (đánh dấu “x” vào ô tương ứng)		
1,0	1,5	2,0				
1. Lý do, căn cứ và nguyên tắc xây dựng Biện pháp	1. Mức độ phù hợp với lý do xây dựng biện pháp.					
	2. Mức độ phù hợp với cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn trong quá trình xây dựng biện pháp.					
	3. Mức độ phù hợp với việc đảm bảo các nguyên tắc xây dựng Biện pháp.					
2. Nội dung Biện pháp	4. Mức độ phù hợp với lĩnh vực công tác chủ nhiệm lớp ở cấp học.					
	5. Có tính mới, cấp thiết và phù hợp với thực trạng trong thực tế.					
	6. Đảm bảo tính khoa học, tính sư phạm.					
3. Hiệu quả sử dụng của Biện pháp	7. Biện pháp được vận dụng vào thực tế để khắc phục những hạn chế và có khả năng nâng cao hiệu quả của công tác chủ nhiệm lớp tại đơn vị.					
	8. Biện pháp có tính giáo dục cao, phù hợp với đối tượng học sinh trung học.					
4. Phong cách trình bày	9. Phong cách trình bày tốt, có sức thuyết phục.					
	10. Đảm bảo trang phục công sở, tác phong nhà giáo.					
<b>Xếp loại: .....</b>						

**Lưu ý:** Kết quả trình bày được đánh giá Đạt khi: Tất cả 10 tiêu chí được đánh giá Đạt; hoặc 4 *nội dung* đều có Tiêu chí được đánh giá Đạt và trong đó có không quá 1 tiêu chí được đánh giá Chưa đạt trong mỗi *nội dung* (2), (3) và (4).

**Phụ lục III**  
**NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHẦN THI TIẾT TỔ CHỨC**  
**SINH HOẠT LỚP Ở CÁC TRƯỜNG THCS VÀ THPT**

Nội dung	Tiêu chí	Mức độ đạt được			Điểm tối đa
		1	2	3	
1. Kế hoạch và nội dung sinh hoạt lớp	1. Mức độ phù hợp của chuỗi <i>hoạt động sinh hoạt</i> với mục tiêu, nội dung và phương pháp tổ chức sử dụng.				2
	2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức của mỗi hoạt động sinh hoạt.				2
2. Tổ chức Hoạt động sinh hoạt lớp	3. Mức độ phù hợp của việc ổn định lớp, nêu rõ mục tiêu sinh hoạt.				2
	4. Mức độ phù hợp của việc tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động trong tuần của lớp.				2
	5. Mức độ phù hợp của việc tổ chức thảo luận đối với tập thể lớp.				2
	6. Mức độ phù hợp của việc góp ý, nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động trong tuần của lớp.				2
	7. Mức độ phù hợp của việc tuyên dương những học sinh, tập thể tiêu biểu trong tuần; giải quyết những hạn chế của cá nhân học sinh, tập thể lớp trong tuần (nếu có).				2
	8. Mức độ phù hợp về việc xây dựng kế hoạch tuần học tiếp theo..				2
3. Giáo dục học sinh	9. Mức độ phù hợp về việc giáo dục đạo đức/ giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.				2
	10. Mức độ phù hợp về việc tổ chức hoạt động giao lưu, thiết lập môi trường thân thiện ( <i>trình bày một mẫu chuyện ngắn/ bài nói ngắn/ ..... có ý nghĩa nhân văn, tinh thần tương trợ, cùng nhau vượt khó trong học tập ....</i> ) nhằm phát huy tinh thần tích cực góp phần xây dựng và phát triển tập thể lớp.				2
Xếp loại: .....	Tổng điểm: .....			20	
	(Điểm số ghi bằng chữ:.....)				

**Lưu ý:**

-“Ở mỗi tiêu chí mức độ đạt được: (1) là 0,5 điểm; (2) là 1,25 điểm; (3) là 2 điểm; điểm tối đa là 2 điểm.”

- **Xếp loại:** Giỏi: Điểm tổng cộng đạt từ 17 đến 20 điểm, trong đó có ít nhất 6 tiêu chí (từ tiêu chí 3 - 10) đạt mức độ 3, các tiêu chí còn lại đạt từ mức độ 2 trở lên; Khá: Điểm tổng cộng đạt từ 13 điểm đến dưới 17 điểm, trong đó tất cả các tiêu chí đạt từ mức độ 2 trở lên; Trung bình: Điểm tổng cộng đạt từ 10 điểm đến dưới 13 điểm, trong đó có không quá 4 tiêu chí đạt mức độ 1; Chưa đạt yêu cầu: Các trường hợp còn lại.

\* Lưu ý: Trường hợp đủ điểm, nhưng không đủ các điều kiện xếp loại thì được xếp ở loại dưới liền kề.

**Phụ lục IV**  
**NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHẦN THI TIẾT HOẠT ĐỘNG**  
**TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP Ở CÁC TRƯỜNG THCS VÀ THPT**

Nội dung	Tiêu chí	Mức độ đạt được			Điểm tối đa
		1	2	3	
<b>1. Kế hoạch và tài liệu lên lớp</b>	1. Mức độ phù hợp của chuỗi hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp được sử dụng.				1,5
	2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi nhiệm vụ học tập.				1,5
	3. Mức độ phù hợp của thiết bị và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.				1,5
	4. Mức độ hợp lý của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.				1,5
<b>2. Tổ chức hoạt động học cho học sinh</b>	5. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập.				1,75
	6. Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.				1,75
	7. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.				1,75
	8. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.				1,75
<b>3. Hoạt động của học sinh</b>	9. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.				1,75
	10. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.				1,75
	11. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.				1,75
	12. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.				1,75
Xếp loại: .....	Tổng điểm: ..... (Điểm số ghi bằng chữ: .....)			20	

**Lưu ý:**

- Đối với nội dung 1: “Ở mỗi tiêu chí mức độ đạt được: (1) là 0,5 điểm; (2) là 1,0 điểm; (3) là 1,5 điểm; điểm tối đa là 1,5 điểm.”

- Đối với nội dung 2 và 3: “Ở mỗi tiêu chí mức độ đạt được: (1) là 0,75 điểm; (2) là 1,25 điểm; (3) là 1,75 điểm; điểm tối đa là 1,75 điểm.”

**- Xếp loại:**

Giỏi: Điểm tổng cộng đạt từ 17 đến 20 điểm, trong đó có ít nhất 4 tiêu chí (từ tiêu chí 5 - 12) đạt mức độ 3, các tiêu chí còn lại đạt từ mức độ 2 trở lên; Khá: Điểm tổng cộng đạt từ 13 điểm đến dưới 17 điểm, trong đó có không quá 4 tiêu chí đạt mức độ 1; Trung bình: Điểm tổng cộng đạt từ 10 điểm đến dưới 13 điểm; Chưa đạt yêu cầu: Các trường hợp còn lại.

- Trường hợp đủ điểm, nhưng không đủ các điều kiện xếp loại thì được xếp loại ở mức dưới liền kề.